

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA KHOA HỌC - KỸ THUẬT THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

★ THS. LÊ THỊ SÁU

Học viên Chính trị Khu vực II

● **Tóm tắt:** Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, phải “lấy khoa học, kỹ thuật làm then chốt cho phát triển sản xuất”, trong đó có sản xuất nông nghiệp, một trong những lĩnh vực then chốt của nền kinh tế. Trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học - kỹ thuật, Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những địa phương đã tiên phong nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học - công nghệ vào phát triển nền nông nghiệp hiện đại, với mô hình “cánh đồng không dấu chân người” tại Long Điền, biểu tượng của cơ giới hóa, tự động hóa và chuyển đổi số, của nông nghiệp công nghệ cao.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh; Khoa học- kỹ thuật; Nông nghiệp công nghệ cao; Cánh đồng không dấu chân người.

Ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào phát triển kinh tế nói chung, phát triển nông nghiệp nói riêng có mối quan hệ biện

chứng, thống nhất và tác động qua lại lẫn nhau. Với tầm nhìn chiến lược và tư duy vượt thời đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thấy vai trò hết sức

to lớn của khoa học – kỹ thuật đối với sự phát triển nông nghiệp và đời sống nhân dân. Trong tư tưởng của Người, ứng dụng khoa học – kỹ thuật vào nông nghiệp không chỉ là yêu cầu tất yếu của sản xuất, mà còn là động lực để cải thiện năng suất lao động, nâng cao đời sống nông dân và xây dựng nông thôn mới.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy vai trò và đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp

Thứ nhất, Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò và sự cần thiết phải ứng dụng khoa học- kỹ thuật trong phát triển nông nghiệp.

Trong xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện một nước nông nghiệp lạc hậu, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận rõ muốn nâng cao đời sống nhân dân phải bắt đầu từ cải tạo và phát triển nông nghiệp. Người khẳng định: “Nước ta vốn là một nước nông nghiệp lạc hậu... Mấy triệu nông dân và ngót một nửa triệu thợ thủ công... vẫn dùng những đồ rất thô sơ để sản xuất... thì làm sao đời sống nhân dân thật dỗi dào được?”¹. Người cho rằng sức lao động của nông dân bị lãng phí lớn do thiếu máy móc, nên “công nhân giúp đỡ nông dân, trước hết nên giúp việc *cải tiến nông cụ*”². Từ đó, Hồ Chí Minh xác định rõ công nghiệp hóa nông nghiệp và coi việc ứng dụng máy móc, khoa học- kỹ thuật là điều kiện tất yếu để phát triển sản xuất. Theo Người, muốn xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, cần phải có khoa học, kỹ thuật, vì chỉ có như vậy, máy móc mới chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm, nghìn lần.

Theo Người, khoa học phải bắt nguồn từ thực tiễn sản xuất và trở lại phục vụ

sản xuất, phục vụ nhân dân. Phát biểu tại *Hội nghị cán bộ nông nghiệp* (07-3-1963), Người nhấn mạnh: “chúng ta cần phải tập trung lực lượng làm cho nước ta sản xuất ngày càng nhiều lương thực; trồng càng nhiều cây công nghiệp; chăn nuôi càng nhiều trâu, bò, lợn, gà,... Muốn có kết quả đó thì nhất định phải cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật”³. Tại *Đại hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam* (18-5-1963), Người chỉ rõ: “Trình độ khoa học, kỹ thuật của ta hiện nay còn thấp kém, cách thức làm việc còn nặng nhọc, năng suất lao động còn thấp kém; nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải biến những cái đó”⁴. Tư tưởng ấy thể hiện tầm nhìn và tư duy sâu sắc của Hồ Chí Minh: chỉ có áp dụng khoa học- kỹ thuật vào nông nghiệp, mới có thể hiện đại hóa, nâng cao năng suất, cải thiện đời sống nhân dân và xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hiện đại.

Hồ Chí Minh cũng yêu cầu khoa học - kỹ thuật phải được áp dụng đồng bộ, toàn diện trong sản xuất nông nghiệp, bao gồm các lĩnh vực như chọn giống, trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, bảo quản, chế biến nông sản,... Tuy nhiên, với đặc điểm một nước nông nghiệp lạc hậu đi lên chủ nghĩa xã hội như nước ta, việc áp dụng khoa học kỹ thuật phải tiến hành lâu dài mà Người gọi đó là “con đường muôn dặm của *cách mạng kỹ thuật*”⁵. Người nói: “Muốn cơ giới vào nông nghiệp cũng còn mất hàng 15, 20 năm chứ không làm ngay một lúc được. Cho nên phải cải tiến nông cụ hiện có, phải làm những loại máy mới giản đơn, thợ mộc cũng đóng được, nông dân cũng làm được”⁶.

Thứ hai, quan điểm Hồ Chí Minh về nội dung ứng dụng khoa học- kỹ thuật

trong nông nghiệp

Ngay sau khi giành được độc lập, xây dựng và phát triển nền kinh tế mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến phát triển nông nghiệp, coi đây là nền tảng của nền kinh tế quốc dân. Với tầm nhìn chiến lược, Người đã cùng Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm khôi phục và phát triển sản xuất, ứng dụng khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp. Người trực tiếp ký nhiều sắc lệnh quan trọng: Sắc lệnh số 239-SL (20-12-1945) về giảm tô, giảm thuế, chia ruộng đất cho nông dân; Sắc lệnh số 269-SL (14-1-1946) thành lập Nha Khuyến nông để nghiên cứu, phổ biến kỹ thuật sản xuất; Sắc lệnh số 301-SL (25-2-1946) thành lập Ủy ban Kinh tế Trung ương để hoạch định chính sách phát triển sản xuất, trong đó có nông nghiệp và Sắc lệnh số 176-SL (12-8-1947) thành lập Nha Thủy sản nhằm thúc đẩy phát triển nuôi trồng, khai thác thủy sản. Những sắc lệnh trên thể hiện rõ tư duy chiến lược của Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học - kỹ thuật, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, đời sống nhân dân ngày càng tốt hơn”. Theo Hồ Chí Minh, việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào trong nông nghiệp cần tập trung vào những lĩnh vực sau:

Trong lĩnh vực trồng trọt, đẩy mạnh nghiên cứu, chọn tạo các giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng cao, phù hợp với điều kiện sinh thái của Việt Nam. Khuyến khích nông dân áp dụng các phương pháp canh tác tiên tiến, như: bón phân hợp lý, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, tiết kiệm nước tưới,...

Trong lĩnh vực chăn nuôi, quan tâm

chỉ đạo nghiên cứu, chọn tạo các giống vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, phù hợp với điều kiện chăn nuôi của Việt Nam. Khuyến khích nông dân áp dụng các phương pháp chăn nuôi tiên tiến, để nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí, bảo vệ môi trường.

Trong lĩnh vực thủy sản, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thấy tiềm năng to lớn và vai trò chiến lược của biển, đảo đối với phát triển kinh tế và bảo vệ Tổ quốc. Người chỉ đạo nghiên cứu, phát triển các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên của Việt Nam; khuyến khích áp dụng phương pháp nuôi trồng tiên tiến và hiện đại hóa nghề cá. Trong chuyến thăm ngư dân Tuần Châu, Cát Bà năm 1959, Người căn dặn: “Biển bạc của ta do nhân dân ta làm chủ” – lời dạy thể hiện tư tưởng lớn về phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia. Khi ra thăm Cô Tô, Người nhấn mạnh: “Cần đẩy mạnh *thả cá* để cung cấp thêm thực phẩm bổ sung cho thịt, cải thiện đời sống nhân dân. Nuôi cá cũng dễ. Có nước và có công người thì cá phát triển”⁷. Với nông dân đồng bằng, Người khuyên: đẩy mạnh thả cá để cải thiện đời sống, coi đó là hướng đi thiết thực, bền vững trong phát triển nông nghiệp toàn diện.

Thứ ba, Hồ Chí Minh đặt ra những yêu cầu đối với việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp.

Một là, khoa học - kỹ thuật phải gắn liền với thực tiễn sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam.

Người nhấn mạnh: Khoa học và kỹ thuật phải phục vụ sản xuất, phục vụ đời sống của nhân dân, phải thực tế, thiết thực, có hiệu quả. Việc ứng dụng

khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cần phải gắn liền với thực tiễn sản xuất ở Việt Nam, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu, thổ nhưỡng, tập quán canh tác của người nông dân.

Cụ thể hơn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, khoa học và kỹ thuật gắn chặt với sản xuất nghĩa là khoa học và kỹ thuật phải góp phần thực hiện khẩu hiệu “Sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ”. Quan điểm này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trong bài viết “Học tập không mỏi, cải tiến không ngừng” đăng trên Báo Nhân Dân, số 2187 ra ngày 14-3-1960. Người chỉ rõ: “Có cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động, mới có thể sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Nếu chỉ dựa vào sự quen tay hoặc nếu chỉ dồn thêm sức ra, kết quả thường là được mặt này mất mặt khác, được nhanh lại không tốt, được tốt lại không nhanh, không rẻ... mà mặt nào cũng bị hạn chế”⁸. Theo Người, tham gia vào việc ứng dụng khoa học và kỹ thuật không phải là việc của riêng ai, mà của tất cả mọi người, mọi ngành nhằm nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi.

Hai là, đầu tư nghiên cứu và phát triển khoa học và kỹ thuật về nông nghiệp. Hồ Chí Minh đã chỉ đạo thành lập các viện nghiên cứu, trường đại học, trung tâm nghiên cứu khoa học và kỹ thuật về nông nghiệp. Người cũng khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp nghiên cứu và phát triển các giống cây trồng, vật nuôi, phương pháp canh tác, chế biến nông sản mới.

Ba là, Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ cho các nhà khoa học, cán bộ quản lý khoa học và kỹ thuật phải quan tâm

phát triển khoa học - kỹ thuật vì nó ảnh hưởng rất lớn tới sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước. Người yêu cầu, cán bộ khoa học kỹ thuật “hãy đem hiểu biết của mình truyền cho nhân dân để nhân dân thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ”⁹. Đồng thời, Người cũng chỉ đạo tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và kỹ thuật về nông nghiệp; đã chỉ đạo mở các trường đại học, trung học chuyên nghiệp, các lớp đào tạo nghề về nông nghiệp. Khuyến khích đưa cán bộ, trí thức đi đào tạo, bồi dưỡng về khoa học - kỹ thuật nông nghiệp ở nước ngoài. Ngày 01-11-1945, thay mặt Chính phủ lâm thời Hồ Chí Minh đã gửi một bức thư cho bộ trưởng ngoại giao Hoa Kỳ Giêm Biécơ: “Nhân danh Hội Văn hoá Việt Nam, tôi xin được bày tỏ nguyện vọng của Hội, được gửi một phái đoàn khoảng năm mươi thanh niên Việt Nam sang Mỹ với ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hoá thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác để xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác”¹⁰.

Bốn là, khoa học và kỹ thuật phải được phổ biến rộng rãi trong nhân dân. Việc ứng dụng khoa học và kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cần được phổ biến rộng rãi trong nhân dân, đặc biệt là người nông dân, để họ có thể tiếp cận và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Bởi vậy, Hồ Chí Minh đã chỉ đạo thành lập các trung tâm chuyển giao khoa học và kỹ thuật về nông nghiệp. Người cũng khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp tham gia chuyển giao các tiến bộ khoa học và kỹ thuật về nông nghiệp cho nông dân. Đồng thời

thông qua hoạt động thực tiễn, học tập những kinh nghiệm của quần chúng để tổng kết rút ra những vấn đề khoa học, vì theo Hồ Chí Minh: trí tuệ và sáng kiến của quần chúng là vô tận”, “nhân dân ta rất cần cù, thông minh và khéo léo. Trong sản xuất và sinh hoạt, họ rất nhiều kinh nghiệm quý báu”¹¹

2. Sự vận dụng sáng tạo tư tưởng của Hồ Chí Minh về phát huy vai trò của khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp qua mô hình “cánh đồng không dấu chân người” tại xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh

Trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 và áp lực về biến đổi khí hậu, chi phí lao động tăng cao, mô hình sản xuất truyền thống càng trở nên kém bền vững. Do vậy, nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ cao và tự động hóa trở thành lựa chọn tất yếu.

“Cánh đồng không dấu chân người” là một biểu tượng của nền nông nghiệp thông minh trong kỷ nguyên số, thể hiện bước phát triển mới của nông nghiệp công nghệ cao. Đây là mô hình canh tác được tự động hóa, số hóa và trí tuệ hóa toàn diện, ứng dụng đồng bộ các thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: IoT, AI, Big Data, drone, robot nông nghiệp - kỹ thuật blockchain. Tất cả các khâu từ gieo trồng, chăm sóc, giám sát, thu hoạch đến bảo quản, tiêu thụ đều được điều hành bằng công nghệ thông minh, hạn chế sự hiện diện trực tiếp của con người. Mô hình này góp phần nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, bảo vệ môi trường và giải phóng sức lao động, hướng tới nền nông nghiệp xanh, sạch và bền vững.

Năm 2025, thực hiện tinh gọn bộ máy hành chính theo Nghị quyết 36/

NQ-HĐND, xã Long Điền được hình thành trên cơ sở hợp nhất thị trấn Long Điền và xã Tam An, với diện tích 37,12 km², dân số hơn 22.600 người. Việc sắp xếp này không chỉ tinh giản bộ máy, nâng cao hiệu lực quản lý mà còn mở ra cơ hội phát triển kinh tế - xã hội toàn diện. Với vị trí trung tâm, Long Điền đang chuyển mình phát triển mạnh mẽ theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh và dịch vụ hiện đại. Các chính sách hỗ trợ từ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trước đây và nay là Thành phố Hồ Chí Minh, tạo nền tảng để Long Điền phát huy tiềm năng, đặc biệt trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ 4.0, tiêu biểu là mô hình “cánh đồng không dấu chân người”, hướng tới phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế.

Thứ nhất, về quy mô, năng suất đạt được.

Xã Long Điền có “tổng diện tích gieo trồng: 3.139/2.979 ha, đạt 105,4% kế hoạch. Trong đó: + Lúa: 2.979 ha/2.979 ha, đạt 100% kế hoạch (Vụ Đông Xuân 2023 - 2024: 939 ha; Vụ Hè Thu: 1.005 ha; Vụ Mùa: 1.035 ha). Sản lượng lương thực có hạt: 19.399/19.399 tấn, đạt 100%; + Rau các loại: 110 ha, sản lượng đạt 1.500 tấn, năng suất trung bình 13,6 tấn/ha; + Cây Mì: thu hoạch 50 ha/50 ha, sản lượng đạt 650 tấn, năng suất trung bình đạt 13 tấn/ha. Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa: tổng diện tích chuyển đổi trồng hàng năm là 25 ha. Trong đó: cây dưa hấu 17,7 ha; rau các loại 5,1 ha; cây bắp 0,5 ha; trồng hoa 1,7 ha”¹².

Thứ hai, về hạ tầng đồng ruộng-điều kiện tiên quyết để thực hiện thành công mô hình “cánh đồng không dấu chân người”.

Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về tổ chức lại sản xuất và tiết kiệm sức lao động, những năm qua Long Điền luôn quán triệt phương châm “đồng mở - máy vào - người nhàn”, đầu tư hàng chục tỷ đồng để mở các tuyến đường nhựa rộng 5-6m với trọng tải lên đến 8 tấn, để thuận tiện cho việc đưa máy móc, cơ giới vào phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Thứ ba, Long Điền chủ động trong việc đầu tư mua sắm các phương tiện cơ giới hóa, tự động hóa phục vụ cho sản xuất nông nghiệp

Thời gian qua, một số hợp tác xã trên địa bàn xã Long Điền đã đưa thiết bị bay không người lái (drone) để gieo sạ, phun thuốc bảo vệ thực vật. Nhờ đó, tiết kiệm được chi phí, thời gian cũng như bảo vệ sức khỏe của nông dân. “4 mùa liên tiếp sử dụng drone phun thuốc bảo vệ thực vật, 450 ha lúa đã tiếp cận dịch vụ; Chi hội Nông dân nghề nghiệp đầu tư 2 drone (T50, T25) khoảng 800 triệu đồng; thực tế ghi nhận giảm gần 30% chi phí lao động – vật tư, nâng năng suất (nông hộ 3,5 ha đạt >8 tấn/ha vụ Đông Xuân 2023–2024). Hợp tác xã Lá Xanh triển khai từ đầu năm 2023 ở An Nhứt – An Ngãi – Tam Phước, cho độ đồng đều hàng – khoảng cách, một máy cấy 7–10 ha/ngày”¹³.

Có thể thấy, thời gian qua quá trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Long Điền bước đầu giải quyết được nhu cầu về chất lượng và số lượng nông sản trước các nguy cơ về thiếu hụt nguồn tài nguyên. Các mô hình kỹ thuật và thực tế sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại đây phần nào tạo được sự kết nối giữa các nhà khoa học tại địa phương cùng

nghiên cứu đưa ra các giải pháp, giải quyết được một số vấn đề biến đổi khí hậu như thiếu hụt nguồn nước, nước nhiễm mặn; giảm đáng kể công lao động, tăng được giá trị sản phẩm nông nghiệp so với sản xuất nông nghiệp truyền thống; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong mô hình này thể hiện sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh: đưa khoa học – kỹ thuật vào sản xuất, tiết kiệm tài nguyên, tổ chức hợp tác quy mô và đảm bảo người nông dân là chủ thể kỹ thuật.

Tuy nhiên, thời gian tới khi tiếp tục xây dựng mô hình cánh đồng không dấu chân người cũng sẽ đối diện với một số khó khăn, thách thức sau: Do điều kiện thực địa, tốc độ đô thị hóa nhanh, chính sách phát triển công nghiệp - dịch vụ của địa phương nên hiện nay diện tích đất nhỏ, phân tán gây khó khăn cho việc sử dụng máy nông nghiệp loại lớn, khó tổ chức lịch bay - lịch cấy đồng bộ; Drone đòi hỏi phải có đội ngũ có trình độ, quy trình an toàn, vùng bay, phối hợp điện – không để tránh sự cố. Mặt khác, đầu tư drone, máy cấy, cảm biến.... đòi hỏi vốn lớn; quản trị số (nhật ký điện tử, mã vùng trồng) cần kỹ năng số cũng là một thách thức lớn đối với địa phương.

Để tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh một cách hiệu quả, trong thời gian tới, xã Long Điền nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung, cần thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Một là, xây dựng Long Điền trở thành vùng vệ tinh công nghệ cao của Thành phố Hồ Chí Minh

Trong định hướng phát triển vùng nông nghiệp công nghệ cao mở rộng của Thành phố Hồ Chí Minh (theo Kế

hoạch 2705/KH-UBND năm 2024), xã Long Điền có thể được xác định là vùng vệ tinh nghiên cứu – thực nghiệm thuộc trực liên kết Đông Nam. Để hiện thực hóa trụ cột đầu tư – công nghệ, trong thời gian tới cần đầu tư hạ tầng nông nghiệp thông minh: nâng cấp hệ thống thủy lợi tự động, mạng cảm biến, đường giao thông nội đồng và trạm điện năng lượng mặt trời, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp 4.0. Thành phố Hồ Chí Minh nên ưu tiên bố trí vốn đầu tư công trong giai đoạn 2025 - 2030 để xây dựng “Khu nông nghiệp công nghệ cao Long Điền” với diện tích khoảng 50 - 70 ha, chuyên về trồng rau - hoa - lúa thông minh.

Bên cạnh đó, song song triển khai dự án Trạm nghiên cứu giống - kỹ thuật sinh học ứng dụng do Trung tâm Công nghệ Sinh học Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, đặt tại Long Điền, làm đầu mối chuyển giao các giống cây chịu mặn, kỹ thuật vi sinh và các chế phẩm sinh học cho nông dân địa phương. Điều này vừa kế thừa chỉ dẫn Hồ Chí Minh “phải chủ động tạo giống tốt, tiết kiệm và phù hợp từng vùng đất”, vừa cụ thể hóa định hướng đầu tư phát triển Trung tâm công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp của thành phố. Hình thành cụm doanh nghiệp – hợp tác xã – viện nghiên cứu đồng phát triển trong lĩnh vực cơ giới hóa và tự động hóa canh tác, làm tiền đề xây dựng mô hình “Cánh đồng không dấu chân người” đầu tiên của khu vực Thành phố Hồ Chí Minh mở rộng.

Hai là, phát huy hơn nữa vai trò của các hợp tác xã công nghệ cao tại Long Điền

Sinh thời, Hồ Chí Minh luôn khẳng định “muốn nông dân giàu phải có tổ chức”, Long Điền cần coi hợp tác xã

nông nghiệp công nghệ cao là hạt nhân thiết chế mới trong cơ cấu sản xuất. Cụ thể: các hợp tác xã cần chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp xã hội – ứng dụng quản lý số. Hợp tác xã sẽ chịu trách nhiệm điều phối sản xuất, ký hợp đồng cung cấp thiết bị tự động, dịch vụ dữ liệu và tiêu thụ nông sản cho thành viên.

Thực hiện đồn điền, đổi thửa đất thông qua cơ chế “đất góp – lợi nhuận chia”, bảo đảm quyền lợi nông dân nhưng đủ quy mô để triển khai đồng bộ cơ giới hóa. Chính quyền xã cần chỉ đạo Phòng Kinh tế để hỗ trợ thủ tục chuyển nhượng, đồn điền đổi thửa, hình thành “vùng sản xuất lớn công nghệ cao Long Điền”.

Áp dụng mô hình quản lý “ba tầng kết nối”: (i) tầng cơ sở – hộ nông dân và tổ hợp tác; (ii) tầng hợp tác xã - điều phối công nghệ, tín dụng, vật tư; (iii) tầng liên kết - doanh nghiệp tiêu thụ, Viện nghiên cứu, Ngân hàng chính sách.

Đây chính là cách “tổ chức sản xuất hợp tác, quy mô đủ lớn” mà Hồ Chí Minh đã dự báo cho nông nghiệp hiện đại.

Đặc biệt, cần hỗ trợ cho nông dân, hợp tác xã, các doanh nghiệp vay vốn ưu đãi lãi suất 0,2%/năm trong 5 năm đầu để đầu tư thiết bị tự động hóa (máy cấy robot, drone phun thuốc, cảm biến môi trường).

Ba là, xây dựng lực lượng nông dân trí thức và chuỗi tiêu thụ thông minh tại Long Điền

Theo tinh thần nông dân là chủ thể của phát triển nông nghiệp mà Hồ Chí Minh từng căn dặn, việc phát triển chuỗi giá trị và nguồn nhân lực ở Long

Điền cần dựa trên ba hướng chủ lực: Hình thành Trung tâm đào tạo nông nghiệp số Long Điền (phối hợp với Trường Đại học Nông Lâm - Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm Dạy nghề của Thành phố để tổ chức các khóa học “kỹ sư nông dân 4.0” – đào tạo kỹ năng vận hành robot, phân tích dữ liệu nông nghiệp, sử dụng hệ thống cảm biến, quản trị chuỗi cung ứng số. Tiếp tục phát triển chuỗi giá trị nông sản thông minh: Liên kết 5 “nhà”: Nhà nước - Nhà nông - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp - Nhà phân phối; Ứng dụng công nghệ blockchain và mã QR để truy xuất nguồn gốc sản phẩm (rau, lúa, hoa) của Long Điền. Bên cạnh đó, lập sàn giao dịch nông sản Long Điền kết nối trực tuyến với hệ thống bán lẻ của Thành phố Hồ Chí Minh, giúp người dân tiêu thụ sản phẩm nhanh, giảm chi phí trung gian. Đây là bước cụ thể hóa chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về “nông nghiệp phải gắn với công nghiệp và thương nghiệp”.

Như vậy, từ nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy vai trò và đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật trong phát triển nông nghiệp và qua nghiên cứu, khảo sát thực trạng vận dụng vào phát triển nông nghiệp công nghệ cao, có thể thấy mô hình “cánh đồng không dấu chân người” ở xã Long Điền, Thành phố Hồ Chí Minh vừa thể hiện sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh - đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tổ chức hợp tác lớn, tiết kiệm tài nguyên và đảm bảo người nông dân làm chủ; đồng thời cho thấy những “tín hiệu” tích cực của mô hình này, để Long Điền có thể trở thành hình mẫu nông nghiệp thông minh trong không gian phát triển mới của Thành phố Hồ Chí Minh. ■

^{1, 2, 5, 6, 9} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.444, 631, 183, 636, 573

^{3, 4, 8} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 14, tr.42, 96, 527.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 13, tr.213.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.91

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 11, tr. 98

¹² UBND Huyện Long Điền, Phòng Nông nghiệp và phát triển, nông thôn, Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, Số: 1137 /BC-NN&PTNT, Trang 1,2

¹³ Dẫn theo <https://vietnamnet.vn/ba-ria-vung-tau-tiet-kiem-chi-phi-nho-ung-dung-drone-vao-san-xuat-lua-2282817.html>